

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

I. Luyện đọc:

1. **Luyện đọc từ:** lớp học, cây mai, xanh non, hòa bình, quả chanh.

2 Luyện đọc câu:

- Bác nông dân đang cấy lúa.
- Cô giáo đang giảng bài.
- Lớp học của em được trang trí rất đẹp.

3. Luyện đọc đoạn:

Cô bước vào lớp, chúng em đứng dậy chào cô. Cô mỉm cười nhìn chúng em bằng đôi mắt dịu hiền. Tiết học đầu tiên là tiết học văn. Giọng cô thật ấm áp. Cô giảng bài rất hay và dễ hiểu.

II. Luyện viết: Các con luyện đọc sau đó chọn 2 từ, 1 câu, 1 đoạn để viết vào vở ô li cỡ chữ nhỏ nhé.

III. Bài tập:

1. Nói cho thành câu:

Tàu đánh cá
Bạn Nga
Các bạn

chơi bóng bàn.
bắt nhịp cho cả lớp hát.
đang cập bến.

2. Điền vào chỗ trống ng - ngh:

.....ón tay

.....e nhạc

.....õ nhỏ

.....ỉ hè

.....ôi sao

Coné

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

I. Luyện đọc:

1. **Luyện đọc từ:** lũy tre, tuần lễ, bóng mát, sáng sớm, làng xóm.

2 Luyện đọc câu:

- Trưa hè, những con sơn ca nhảy nhót trên cành.
- Hè về, bông phượng nở đỏ rực phố.
- Những luống rau xanh non mơn mớn.

3. Luyện đọc đoạn:

Trên trời có chị mây rất xinh. Khi thì chị mặc áo trắng như bông, khi thì thay áo xanh biếc, lúc lại đổi sang áo màu hồng. Trông chị mây thật đẹp khi khoác lên mình những chiếc áo bông bành.

II. Luyện viết:

Các con luyện đọc sau đó chọn 2 từ, 1 câu, 1 đoạn để viết vào vở ô li cỡ chữ nhỏ nhé.

III. Bài tập:

1. Nói cho thành câu:

Mèo con
Bé luôn
Cá mập

ngăn nắp.
có hàm răng sắc.
nằm cuộn tròn trong bếp.

2. Điền vào chỗ trống iêc – iêt:

Xem x.....

Công v.....

Tập v.....

T..... học

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

I. Luyện đọc:

1. Luyện đọc từ: bầu trời, đại bang, gia đình, xanh ngắt, âu yếm.

2 Luyện đọc câu:

- Bác sĩ đang khám bệnh cho mọi người.
- Mùa thu, bông cúc nở rộ rực rỡ.
- Đất nước mình có nhiều cảnh đẹp.

3. Luyện đọc đoạn:

Chiều nay trời trở rét, mẹ cặm cùi cố may cho xong tấm áo để Tú có thêm áo ấm đi học. Chốc chốc, Tú trở mình. Mẹ dùng mũi kim, đắp lại chăn cho Tú ngủ ngon. Nhìn khuôn mặt bầu bĩnh của Tú, mẹ thấy ấm áp trong lòng. Tay mẹ đưa mũi kim nhanh hơn.

II. Luyện viết:

Các con luyện đọc sau đó chọn 2 từ, 1 câu, 1 đoạn để viết vào vở ô li cỡ chữ nhỏ nhé.

III. Bài tập:

1. Nói cho thành câu:

Giờ học vẫn
Em thích
Bánh cốm

thơm ngon.
học vẽ.
cô giảng rất hay.

2. Điền vào chỗ trống ưu - ươu:

Con h.....

b..... điện

Con c.....

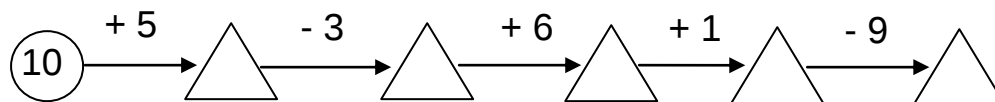
b..... cỏ

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

Bài 1: Cho các số **3, 10, 15, 8, 0, 19** :

- Viết các số theo thứ tự từ bé đến lớn:.....
- Viết các số theo thứ tự từ lớn đến bé:.....

Bài 2: Số?



Bài 3: Tính :

a)

$\begin{array}{r} 10 \\ - 8 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 8 \\ - 6 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 7 \\ - 4 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 12 \\ + 5 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 19 \\ - 6 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 13 \\ + 6 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 17 \\ - 4 \\ \hline \end{array}$
....						

b)

$7 - 4 - 3 =$	$11 + 0 + 1 =$
$5 + 5 - 9 =$	$19 - 6 - 3 =$
$4 - 2 + 2 =$	$12 + 3 + 2 =$

Bài 4: Điền dấu > ,< , =:

$8 - 2$ $10 - 5$	$11 + 7$ $18 - 0$
$6 + 2$ $7 - 3$	$19 - 3$ $12 - 1$
$4 + 5$ $5 + 4$	$12 + 2$ $12 - 2$

Bài 5: Viết phép tính thích hợp:

Có : 9 bút chì

Dùng : 2 bút chì

Còn lại : bút chì?

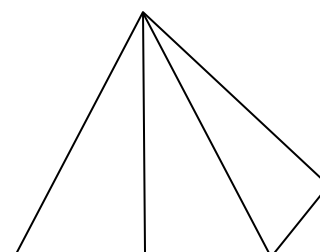
--	--	--	--	--

Bài 6: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

Có 3 hình tam giác ☐

Có 5 hình tam giác ☐

Có 4 hình tam giác ☐



(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

$19 - 3$

$15 + 2$

$17 - 4$

$18 - 8$

$19 - 19$

$15 + 4$

Bài 2: SỐ?

$$\begin{array}{r} 5 \\ + \square \\ \hline 9 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \square \\ + 2 \\ \hline 7 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 4 \\ + \square \\ \hline 10 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 10 \\ - \square \\ \hline 6 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 9 \\ - \square \\ \hline 3 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \square \\ - 2 \\ \hline 8 \end{array}$$

Bài 3: Tính :

$4 - 1 + 1 =$

$12 - 2 + 6 =$

$8 + 1 - 5 =$

$15 - 2 + 2 =$

$2 + 6 - 6 =$

$19 - 6 + 5 =$

$7 - 2 + 1 =$

$11 + 8 - 8 =$

Bài 4: Điền số thích hợp vào ô trống:

$$\square + \square = 9 - 2$$

Bài 5: Viết phép tính thích hợp:

Bà trồng : 15 cây nhãn

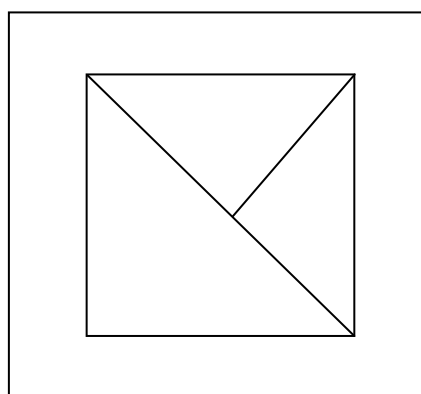
Bà trồng thêm : 4 cây nhãn

Bà trồng :cây nhãn ?

--	--	--	--	--

Bài 6: Hình bên có:.....hình vuông

.....hình tam giác



(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

Bài 1: Tính:

a) $12 - 2 + 9 =$

$10 - 8 + 2 =$

$6 + 3 + 1 =$

$0 + 8 - 4 =$

$19 - 9 + 9 =$

$19 - 5 + 3 =$

b)

$\begin{array}{r} 11 \\ + 7 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 8 \\ + 10 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 15 \\ - 5 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 19 \\ - 9 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 16 \\ + 3 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 12 \\ + 7 \\ \hline \end{array}$
....					

Bài 2: Số ?

$12 + \dots < 16$

$10 = 2 + 3 + \dots$

$\dots < 9 + 0$

$\dots + 2 = 7 - 5$

Bài 3: Điền dấu + hay - :

$9 \dots 6 = 3$

$12 \dots 5 = 17$

$10 = 10 \dots 0$

$19 \dots 8 = 11$

Bài 4: Điền dấu > , < , =:

$6 + 3 - 2 \square 10$

$19 + 0 - 9 \square 12$

$1 + 9 - 6 \square 0$

$10 + 3 - 3 \square 10$

Bài 5: Xếp các số: 6, 0, 12, 5, 17

a) Theo thứ tự giảm dần :

b) Theo thứ tự tăng dần :

Bài 6: Đúng ghi Đ, sai ghi S :

a) 5 hình vuông ☐ c) 6 hình vuông ☐

b) 7 hình vuông ☐ d) 8 hình vuông ☐

